

Số: 3911 /UBND-XDNNMT
V/v hướng dẫn sử dụng thuốc bảo
vệ thực vật an toàn, hiệu quả và
thu gom, xử lý bao gói thuốc bảo
vệ thực vật sau sử dụng

Bắc Kạn, ngày 14 tháng 10 năm 2026

Kính gửi:

- Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;
- Tổ trưởng các tổ dân phố.

Căn cứ Thông tư số 40/VBHN-BNNMT ngày 12/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) sau sử dụng.

Thực hiện Công văn số 1598/CCTTBVTV-HCTH ngày 9 tháng 10 năm 2026 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Thái Nguyên về việc hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả và thu gom, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống sinh vật gây hại cây trồng, bảo vệ sản xuất nông nghiệp, bảo đảm sức khỏe con người và bảo vệ môi trường sinh thái, Chủ tịch UBND phường Bắc Kạn chỉ đạo một số nội dung sau:

I. HƯỚNG DẪN NGUYÊN TẮC SỬ DỤNG THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT (BVTV) AN TOÀN, HIỆU QUẢ

Khi sử dụng thuốc BVTV, các tổ chức, cá nhân và hộ nông dân phải tuân thủ nghiêm ngặt nguyên tắc "4 đúng" và quy trình an toàn lao động:

1. Đúng thuốc

- Để chọn đúng thuốc, việc đầu tiên là phải điều tra, xác định đúng đối tượng sinh vật gây hại (SVGH) cần phòng trừ. Căn cứ đối tượng SVGH cần phòng trừ và cây trồng hoặc nông sản cần được bảo vệ để chọn đúng loại thuốc cần sử dụng.

+ Trường hợp chỉ có một loài SVGH cần phòng trừ thì nên chọn loại thuốc có phổ tác động hẹp hoặc thuốc có tác dụng chọn lọc chỉ đối với SVGH đó;

+ Trường hợp có nhiều loài SVGH cùng một thời điểm thì nên chọn loại thuốc BVTV có phổ tác động rộng (trừ được nhiều loài SVGH).

- Cần đọc kỹ nhãn thuốc ở phần dịch hại và công dụng để chọn được loại thuốc thích hợp.

+ Trừ côn trùng miệng chích hút nên chọn thuốc có tính nội hấp và tiếp xúc cao, trừ côn trùng miệng nhai cần dùng thuốc tác dụng vị độc và tiếp xúc mạnh.

+ Đối với những dịch hại thường phải phun thuốc nhiều lần trong 1 vụ, cần chọn những loại thuốc phù hợp để tổng chi phí về tiền thuốc BVTV và công phun rải trong một vụ thấp nhất. Nếu nhiều loại thuốc có công dụng, hiệu quả tương đương thì ưu tiên các loại thuốc có thời gian cách ly ngắn, độ độc thấp, ví dụ như: Các thuốc có nguồn gốc sinh học, thảo mộc. (An toàn với sinh vật có ích, thiên địch, cây trồng; không tồn lưu lâu dài trong đất, nước làm ô nhiễm môi trường; phù hợp với điều kiện thời tiết, khí hậu của địa phương ...)

- Dùng thuốc bảo vệ thực vật nằm trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam. Không dùng thuốc cấm, thuốc ngoài danh mục, thuốc hết hạn sử dụng và thuốc kém chất lượng.

2. Đúng lúc

- Áp dụng biện pháp phòng trừ tổng hợp IPM.

- Dùng thuốc khi sinh vật gây hại còn ở diện hẹp và ở các giai đoạn dễ mẫn cảm với thuốc, thời kỳ sâu non, bệnh chớm xuất hiện, trước khi bùng phát thành dịch, chỉ phun thuốc khi mật độ SVGH đạt đến ngưỡng kinh tế theo khuyến cáo của cơ quan chuyên môn.

- Phun thuốc vào lúc trời mát trong ngày như lúc sáng sớm hoặc chiều mát. Với khu vực có nuôi ong mật, cần phun vào buổi chiều khi ong đã về tổ.

- Không nên phun thuốc khi sâu đang ở giai đoạn trứng, nhộng hoặc khi trên đồng ruộng xuất hiện nhiều thiên địch, sinh vật có ích có khả năng không chế sự phát triển của SVGH.

- Không nên phun thuốc vào giai đoạn cây trồng mẫn cảm với thuốc (ví dụ lúa đang phơi màu); buổi giữa trưa khi trời nóng người phun dễ bị say thuốc và có thể gây hại đến cây trồng do thuốc bay hơi mạnh để lại dung môi như dạng nhũ dầu dễ làm cháy lá hoặc khi trời sắp mưa, hiệu quả thấp do thuốc bị rửa trôi.

- Không phun thuốc khi cây trồng dùng làm thực phẩm sắp đến ngày thu hoạch, không đảm bảo thời gian cách ly.

3. Đúng liều lượng, nồng độ

- Trước khi sử dụng thuốc BVTV cần đọc kỹ hướng dẫn trên nhãn thuốc, đảm bảo phun đúng liều lượng hoặc nồng độ pha loãng và lượng nước cần thiết cho một đơn vị diện tích.

- Phải có dụng cụ cân đong thuốc, không ước lượng số lượng thuốc cần dùng. Nên chọn mua các loại thuốc có bao bì đóng gói phù hợp và thuận tiện pha cho một bình phun.

- Pha chế theo đúng hướng dẫn ghi trên bao bì sản phẩm. Tuyệt đối không tự ý tăng nồng độ/liều lượng để tránh gây ngộ độc cho người, sinh vật có ích và làm tồn dư hóa chất trên nông sản.

- Phun đều, phun hết lượng thuốc đã tính toán trên diện tích cần phun thuốc. Tránh tình trạng đi hết ruộng rồi mà thuốc vẫn còn hoặc ngược lại chưa đi hết ruộng thì đã hết thuốc trong bình.

4. Đúng cách

- Kỹ thuật pha thuốc phải đúng cách theo hướng dẫn trên vỏ bao bì (Tùy từng loại thuốc mà cách pha khác nhau ví dụ: Dạng thuốc bột, thuốc nước, thuốc hạt...; thuốc dạng lỏng cần phải pha với nước để phun; thuốc dạng hạt rắc, bột rắc thì rắc trực tiếp vào đất, tán lá theo hướng dẫn không pha dạng thuốc này với nước để phun trừ...).

- Hỗn hợp thuốc BVTV đúng cách: Chỉ thực hiện việc hỗn hợp nếu có hướng dẫn trên nhóm thuốc (vỏ bao gói); trong các tài liệu khoa học kỹ thuật hướng dẫn sử dụng thuốc BVTV; hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật... Thuốc đã hỗn hợp phải dùng ngay nếu để lâu thuốc sẽ bị giảm hiệu quả.

- Kỹ thuật phun thuốc: Cần phun thuốc đúng vào nơi dịch hại trú ngụ, nên phun thuốc vào sáng sớm, chiều mát. Không phun vào buổi trưa khi thời tiết nắng, nhiệt độ cao, tia tử ngoại nhiều làm cho thuốc nhanh mất tác dụng, thuốc bốc hơi mạnh, dễ gây nguy hiểm cho người phun thuốc. Không đi ngược chiều gió. Chú ý điều kiện thời tiết trước khi phun thuốc (Không phun khi trời chuẩn bị mưa, gió to, nắng gắt... làm giảm tác dụng thuốc.)

- Kỹ thuật trang bị bảo hộ lao động: thực hiện đầy đủ để đảm bảo an toàn cho người đi phun thuốc (Trang bị đầy đủ khẩu trang, găng tay, quần áo bảo hộ, kính, ủng khi pha chế và phun rải. Không ăn, uống, hút thuốc trong quá trình tiếp xúc với thuốc. Tắm rửa bằng xà phòng và vệ sinh cá nhân ngay sau khi hoàn thành).

- Thu gom vỏ bao bì sau khi sử dụng, vệ sinh dụng cụ phun thuốc, cất giữ thuốc thừa, vệ sinh thân thể người đi phun thuốc...

II. HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH THU GOM VÀ XỬ LÝ BAO GÓI THUỐC BVTV SAU SỬ DỤNG

1. Trách nhiệm của người sử dụng thuốc BVTV

- Sau khi pha chế, phun rải thuốc, phải súc rửa vỏ bao gói, chai lọ 03 lần bằng nước sạch và đổ trực tiếp nước rửa vào bình phun để tăng hiệu quả sử dụng.

- Thu gom toàn bộ bao gói, chai lọ vỏ thuốc BVTV bỏ vào bể chứa quy định trên đồng ruộng.

- Đặt riêng bao gói thuốc BVTV, không để lẫn với rác thải sinh hoạt hay rác vệ sinh đồng ruộng.

- Tuyệt đối không vứt vỏ bao bì xuống kênh mương, bờ ruộng, bãi rác sinh hoạt; không tự ý đốt hoặc chôn lấp; không tái sử dụng bao gói vào mục đích khác.

2. Trách nhiệm của hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại sản xuất nông nghiệp

- Tổ chức thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trong địa bàn quản lý của doanh nghiệp.

- Ký hợp đồng chuyển giao bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng với đơn vị có giấy phép xử lý chất thải nguy hại để xử lý.

- Trả chi phí cho việc xây dựng bể chứa, thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

3. Tiêu chuẩn kỹ thuật bể chứa và khu vực lưu chứa

3.1. Bể chứa phải đảm bảo yêu cầu sau

- Đặt tại các vị trí thích hợp, dễ nhận biết ven đường, trục giao thông nội đồng, bờ ruộng lớn; không bị ngập lụt, gần điểm pha chế thuốc trước khi đem đi phun để thuận tiện cho việc thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; không làm ảnh hưởng đến nguồn nước sinh hoạt, khu dân cư, giao thông và mỹ quan nông thôn.

- Làm bằng vật liệu bền chắc, có khả năng chống ăn mòn, không bị rò rỉ, không phản ứng hóa học với chất thải chứa bên trong; có khả năng chống thấm, không thấm thấu chất thải ra bên ngoài; đảm bảo không bị gió, nước làm xô dịch.

- Có hình ống hoặc hình khối chữ nhật phù hợp với địa điểm đặt bể chứa, thuận tiện cho việc di chuyển. Dung tích bể chứa khoảng 0,5 - 1 m³, có nắp đậy kín. Nắp bể chắc chắn, không bị gió, mưa làm xô dịch và rộng hơn thành bể tối thiểu 5 cm để tránh nước mưa chảy vào; bên thành đứng của bể chứa có ô cửa nhỏ gần nắp đậy có thể đóng mở dễ dàng; bể có chiều cao thích hợp để phòng ngừa nước lũ tràn vào bên trong.

- Bên ngoài bể chứa có ghi dòng chữ “Bể chứa bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng” và biểu tượng cảnh báo nguy hiểm theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6707:2009 về Chất thải nguy hại - Dấu hiệu cảnh báo.

- Tùy thuộc vào đặc điểm cây trồng và mức độ sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, số lượng bể chứa phải đảm bảo chứa đựng hết bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trong vùng đất canh tác. Nhưng tối thiểu phải có 01 bể chứa trên diện tích 03 ha đất canh tác cây trồng hàng năm hoặc 10 ha đất canh tác cây trồng lâu năm có sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.

3.2. Khu vực lưu chứa phải đảm bảo yêu cầu sau

- Bố trí tại địa điểm xa khu dân cư, nguồn nước, chợ, bệnh viện, trường học và đảm bảo các yêu cầu khác về bảo vệ môi trường. Khu vực lưu chứa phải kín, không bị khuếch tán mùi ra bên ngoài, có độ cao nền đảm bảo không bị ngập lụt, thiết kế tránh nước mưa chảy tràn từ bên ngoài vào, có mái che kín nắng, mưa cho toàn bộ khu vực lưu chứa bằng vật liệu không cháy, có biện pháp hoặc thiết kế hạn chế gió trực tiếp vào bên trong, có rãnh thu chất lỏng về một hố ga thấp hơn sàn để đảm bảo không chảy tràn chất lỏng ra bên ngoài khi vệ sinh, chữa cháy hoặc sự cố rò rỉ. Mặt sàn, hố ga trong khu vực lưu chứa được làm bằng vật liệu chống thấm.

- Bên ngoài khu vực lưu chứa có ghi dòng chữ “Khu vực lưu chứa bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng (tên địa phương)” và biểu tượng cảnh báo nguy hiểm theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6707:2009 về Chất thải nguy hại - Dấu hiệu cảnh báo.

- Bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng tại khu vực lưu chứa được đóng gói cẩn thận trong bao bì chuyên dụng có khả năng chịu được va chạm, chống được sự ăn mòn, không bị gỉ, không phản ứng hóa học với thuốc bảo vệ thực vật chứa bên trong, có khả năng chống thấm hoặc thẩm thấu, rò rỉ; phải được xếp cách tường bao quanh của khu vực lưu chứa ít nhất 50 cm, không cao quá 300 cm, có lối đi chính thẳng hàng và rộng ít nhất 150 cm.

- Đảm bảo không để rơi vãi, phát tán bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trong quá trình tập kết từ các bể chứa đến khu vực lưu chứa.

4. Vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng

- Bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng được thu gom từ bể chứa hoặc khu vực lưu chứa được vận chuyển đến nơi xử lý theo quy định.

- Bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng lưu chứa ở bể chứa hoặc khu vực lưu chứa phải được chuyển đi xử lý trong vòng 12 tháng.

- Bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng ở bể chứa hoặc khu vực lưu chứa phải được chuyển giao cho đơn vị có chức năng, năng lực phù hợp để xử lý theo quy định về quản lý chất thải nguy hại.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND phường triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả, đúng quy định; thực hiện thu gom, phân loại và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và các quy định có liên quan.

- Phối hợp hướng dẫn các tổ dân phố tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật; không vứt bỏ bao gói thuốc bảo vệ thực vật bừa bãi, không gây ô nhiễm môi trường, nguồn nước và ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện, kịp thời tham mưu UBND phường chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh theo thẩm quyền.

2. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Phối hợp với Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường tăng cường tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở về việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả; hướng dẫn người dân tuân thủ nguyên tắc sử dụng thuốc bảo

vệ thực vật theo hướng dẫn trên nhãn thuốc, bảo đảm đúng thuốc, đúng liều lượng, đúng thời điểm, đúng cách và tuân thủ thời gian cách ly.

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về thu gom, lưu chứa và chuyển giao bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; vận động người dân bỏ bao gói thuốc bảo vệ thực vật đúng nơi quy định, không tái sử dụng bao gói, không vứt xuống ao, hồ, sông, suối, kênh, mương hoặc các khu vực công cộng.

3. Tổ trưởng các tổ dân phố

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung hướng dẫn đến các hộ gia đình, cá nhân có hoạt động sản xuất nông nghiệp trên địa bàn; vận động người dân chấp hành nghiêm các quy định về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả và bảo vệ môi trường.

- Phối hợp rà soát, hướng dẫn người dân thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng vào các bể chứa hoặc địa điểm tập kết được bố trí theo quy định; không để lẫn với rác thải sinh hoạt, không tự ý đốt, chôn lấp hoặc xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật không đúng quy định.

- Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, các trường hợp vi phạm hoặc tình trạng bao gói thuốc bảo vệ thực vật bị vứt bỏ không đúng nơi quy định về UBND phường (qua Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét, chỉ đạo xử lý theo quy định.

Trên đây là hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả và thu gom, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, UBND phường đề nghị các đơn vị, cá nhân liên quan triển khai thực hiện. *g uia*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Lưu: VT, XDNNMT.

g uia

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



g uia

Nguyễn Thị Thanh Nga